

MUA BÁN, SÁP NHẬP NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI – XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN TẠI VIỆT NAM

TS. Phan Ngọc Trung, ThS. Lê Hoàng Anh

Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM

Ngày gửi bài: 15/10/2014

Ngày chấp nhận đăng: 20/11/2014

Tóm tắt

Hoạt động mua bán, sáp nhập có xu hướng phát triển tại Việt Nam và đang phát triển mạnh trong ngành ngân hàng, vì nhiều lợi ích của mua bán, sáp nhập mang lại như: “đạt được hiệu quả dựa vào quy mô, giảm nhân viên và các chi phí, thực hiện đa dạng hóa và loại trừ rủi ro phi hệ thống, hiện đại hóa công nghệ, tăng cường khả năng thanh khoản, thị phần, hưởng những lợi ích từ thuế, tăng năng lực cạnh tranh...” Chính vì vậy việc định ra các giải pháp cho quá trình phát triển mua bán, sáp nhập của ngành ngân hàng là yêu cầu cần thiết, theo chúng tôi phát triển mua bán, sáp nhập của ngành ngân hàng trong thời gian tới cần thực hiện các giải pháp như: *hoàn thiện hệ thống pháp lý, nâng cao năng lực và phát triển các công ty tư vấn mua bán, sáp nhập, xây dựng hệ thống thông tin và tái cấu trúc hệ thống ngân hàng thương mại.*

Trong xu thế toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới, việc tác động của các hoạt động kinh tế thế giới vào Việt Nam là một tất yếu khách quan, trong đó có tác động đến hoạt động mua bán, sáp nhập [Mergers & Acquisitions (mua bán, sáp nhập)] của các doanh nghiệp và ngân hàng thương mại. Để có những giải pháp thích hợp cho sự phát triển và quản lý hoạt động mua bán, sáp nhập trong ngành ngân hàng trong thời gian tới, theo chúng tôi cần phải đánh giá thực trạng hoạt động mua bán, sáp nhập tại thị trường Việt Nam và của ngành ngân hàng.

The Mergers & Acquisitions in the commercial banks trends development in Vietnam

Abstracts:

The M&A activity trends development in Vietnam and is thriving in the banking sector, because of many benefits in M&A offer, such as: “achieving efficiency based on scale, reduces affs and expenses and implement diversity and eliminate unsystematic risk, technological modernization, enhanced liquidity, market share, tax benefits, increase competitiveness...”. As the result that, the solutions for the development in M&A of the banking sector are necessary requirement, According to our suggest in development M&A of banking industry in coming time, we make solutions such as: *including complete legal system, capacity in building and developing of the M&A consulting company, building information system, and building a Four re-structures of commercial banks systems.*

1 - Thực trạng hoạt động mua bán, sáp nhập.

1.1 Thực trạng hoạt động mua bán, sáp nhập của thế giới.

1.1.1. Thực trạng hoạt động mua bán, sáp nhập trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ.

Thị trường mua bán, sáp nhập đã xuất hiện lần đầu tiên tại Hoa Kỳ vào năm 1890 và bắt đầu phát triển vào thập niên 60 của thế kỷ XX, phát triển mạnh vào cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI. Nếu năm 1996 toàn thế giới có 22.729 vụ mua bán, sáp nhập, mức giao dịch của các xí nghiệp lên tới 1.140 tỷ USD tăng 32% so với năm 1995 thì đến năm 1998 tổng giá trị mua bán sáp nhập công ty là 1.610 tỷ USD. Chỉ riêng tại Mỹ từ năm 1993 đến 1997 có 4.492 trường hợp mua bán, sáp nhập (chủ yếu trong các ngành ngân hàng, thương mại, phát thanh truyền hình, bảo hiểm).

Tại Nhật, vào năm 1998 có 108 vụ tăng 3 lần so với 1997. Liên minh châu Âu là nơi diễn ra sôi động nhất, giá trị mua bán lớn hơn nhiều so với Nhật Bản. Nếu so sánh thời kỳ đầu của thế kỷ thì các vụ sáp nhập ngày càng lớn hơn.

Một số thương vụ mua bán, sáp nhập điển hình có thể kể đến như:

Tháng 7/1998 công ty dầu lửa BP (British Petroleum) của Anh và công ty Amoco (Mỹ) giá trị mua bán lên tới 48,2 tỷ USD (1997 doanh thu của Amoco là 36,29 tỷ USD với 43.451 nhân viên còn BP có doanh thu 71,78 tỷ USD với 55.650 nhân viên). Công ty mới BP – Amoco có tổng giá trị tài sản là 110 tỷ USD trở thành công ty dầu hỏa lớn thứ ba sau Exxon (Mỹ) và Shell (Anh và Hà Lan).

Tháng 5/1998 vụ sáp nhập của công ty sản xuất xe ô tô Mỹ Chrysler với công ty Daimler - Benz (Đức).

Năm 1997 vụ sáp nhập của 6 hãng hàng không là United Airlines, Air Canada, Varig Lufthana, Scandinavian Airlines và Thai Airways International trở thành hãng hàng không có tên là Star Alliance với tổng số máy bay là 1.455 chiếc mỗi năm, vận chuyển 185,7 triệu hành khách.

Theo kết quả nghiên cứu của IMAA (Institute of Mergers, Acquisitions and Alliances), giá trị giao dịch của hoạt động mua bán, sáp nhập doanh nghiệp trên toàn cầu đạt gần 5.000 tỷ USD vào năm 2007, mức cao nhất từ trước đến nay, với gần 50.000 giao dịch. Đây là năm bùng nổ của thị trường mua bán, sáp nhập nhưng sự bùng nổ này vẫn chỉ tập trung ở những nước có nền kinh tế phát triển, đứng đầu là Châu Âu và Mỹ. Trong đó thị trường Châu Âu đã có sự tăng trưởng vượt bậc về giá trị giao dịch, khoảng 1/3 tổng giá trị các vụ mua lại, sáp nhập trên toàn cầu diễn ra ở châu lục này. Thị trường mua bán, sáp nhập cũng bắt đầu có xu hướng mở rộng về địa lý, các công ty lớn ở các nền kinh tế phát triển đổ tiền đầu tư bằng hình thức mua lại các công ty nhỏ ở những nước đang phát triển. Sự tăng giá dầu hỏa đã giúp cho các đại gia vùng Vịnh trở thành những người đi mua lại các công ty khác trên thế giới.

Trong lĩnh vực công nghệ thông tin cũng chứng kiến rất nhiều giao dịch mua bán, sáp nhập. Để tăng lợi thế cạnh tranh trước đối thủ là Yahoo và Microsoft, Google đã thực hiện rất nhiều vụ mua lại các công ty nhỏ hơn trong lĩnh vực sản xuất phần mềm hay cung cấp các dịch vụ trên mạng internet. Với mục tiêu bảo mật thông tin cho khách hàng, Google đã tiến hành mua lại công ty an ninh mạng Postini, công ty cung cấp phần mềm bảo mật người tiêu dùng web Green Borden. Ngoài ra, Google còn thực hiện một số vụ mua lại khác như: công ty Zingku để tạo điều kiện cho tập đoàn Google tiếp cận gần hơn với người dùng điện thoại di động, một thị trường quảng cáo được dự báo là rất tiềm năng trong tương lai.

Lĩnh vực công nghiệp dầu khí trong năm 2007 cũng tạo nên một sự kiện đáng chú ý bằng vụ giao dịch có giá trị lớn nhất từ trước đến nay trong lịch sử thị trường mua bán, sáp nhập doanh nghiệp trên toàn cầu. Đó là vụ công ty khai thác mỏ BHP Billiton mua lại đối thủ cạnh tranh Rio Tinto, giá chào mua ban đầu là 140 tỷ USD nhưng giá giao dịch thành công lên đến 173,4 tỷ USD, một kỷ lục mới về giá trị giao dịch của một vụ mua lại công ty.

Một số vụ mua bán, sáp nhập kỷ lục trong năm 2010 và 2011 đã được ghi nhận, như United Airlines hợp nhất với Continental tạo nên hãng hàng không lớn nhất thế giới, với giá trị lên đến 3,2 tỷ USD và mang lại doanh thu 30 tỷ USD/năm nhờ cung cấp dịch vụ hàng không tại 378 sân bay ở 10 thành phố, hoặc việc công ty tư nhân 3G của Brazil mua lại hãng thức ăn nhanh Burger King trị giá 3,3 tỷ USD. Và gần đây là sự hợp nhất liên ngành trong lĩnh vực tin học và công nghệ thông tin giữa 2 tập đoàn khổng lồ Google và Motorola.

1.1.2. Thực trạng hoạt động mua bán, sáp nhập trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.

Trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, hoạt động mua bán, sáp nhập cũng diễn ra rất sôi động. Đầu tiên phải kể đến hai đại gia ngân hàng, ABN Amro của Hà Lan và Barclays PLC của Anh. Hai đại gia này đã chính thức sáp nhập với nhau với trị giá hơn 91 tỷ USD. Đây được coi là thương vụ sáp nhập lớn chưa từng thấy trong lịch sử ngành ngân hàng châu Âu nói riêng và trong lĩnh vực Tài Chính – Ngân Hàng toàn cầu nói chung. Theo thoả thuận sáp nhập này, tập đoàn mới có tên gọi Barclays PLC, có đặt trụ sở chính đặt tại Amsterdam (Hà Lan) có khoảng 47 triệu khách hàng trên toàn cầu với ban điều hành mới gồm 10 thành viên từ Barclays và 9 thành viên từ ABN Amro. Điều này cũng có nghĩa Barclays sáp nhập với ABN Amro sẽ tạo ra một trong những tập đoàn ngân hàng lớn nhất thế giới tính theo số vốn thị trường. Không dừng lại ở đó, ngân hàng ABN Amro còn tiếp tục sáp nhập với Liên minh Ngân hàng Hoàng gia Scotland (The Royal Bank of Scotland), Banco Santander của Tây Ban Nha và Fortis của Bỉ - Hà Lan. Thương vụ này có tổng giá trị 101 tỷ USD. Tiếp đến là Unicredit SpA - một ngân hàng nổi tiếng bậc nhất của Italia đã mua lại các ngân hàng Societe Generale SA và Capitalia SpA gây xôn xao trong lĩnh vực Tài Chính – Ngân Hàng.

Tại Mỹ, tham vọng đứng đầu ngành ngân hàng nội địa là động lực khiến Bank of America mua lại Merrill Lynch với giá 50 tỷ USD. Cuộc sáp nhập này đã cho ra đời tập đoàn tài chính hùng mạnh nhất thế giới. Theo đó, Bank of America đã trở thành ngân hàng thương mại lớn nhất tại Mỹ tính theo lượng tiền gửi và lượng vốn hóa thị trường và là ngân hàng thành viên thuộc tập đoàn bảo hiểm tiền gửi Mỹ (FDIC). Qua đây, Bank of America thu tới 90% lợi nhuận từ thị trường nội địa nước Mỹ. Mục tiêu của ngân hàng là luôn đứng đầu tại ngành ngân hàng nội địa Mỹ và ngân hàng này đã làm được điều đó thông qua hàng loạt thương vụ thu tóm trong đó có việc mua lại chi nhánh ngân hàng ABN Amro tại Bắc Mỹ và tập đoàn ngân hàng tài chính Lasalle với trị giá 21 tỷ đô la Mỹ, mua lại đại gia thẻ tín dụng MBNA với giá 35 tỷ.

Bên cạnh đại gia Bank of America, thương vụ mua lại nổi tiếng trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng trong thời gian gần đây phải kể đến thương vụ mua lại của Wells-Fargo với ngân hàng Wachovia với giá trị 15,1 tỷ đô la Mỹ. Sau khi vượt qua được đối thủ Citigroup trong thương vụ cạnh tranh mua lại Wachovia, Wells Fargo đã nâng tầm của mình lên ngang hàng với các đối thủ ngân hàng lớn khác tại Mỹ như JP Morgan Chase và Bank of America. Theo đó, ngân hàng này sẽ có tài sản 1.420 tỷ đô la và trở thành ngân hàng lớn thứ ba của Mỹ.

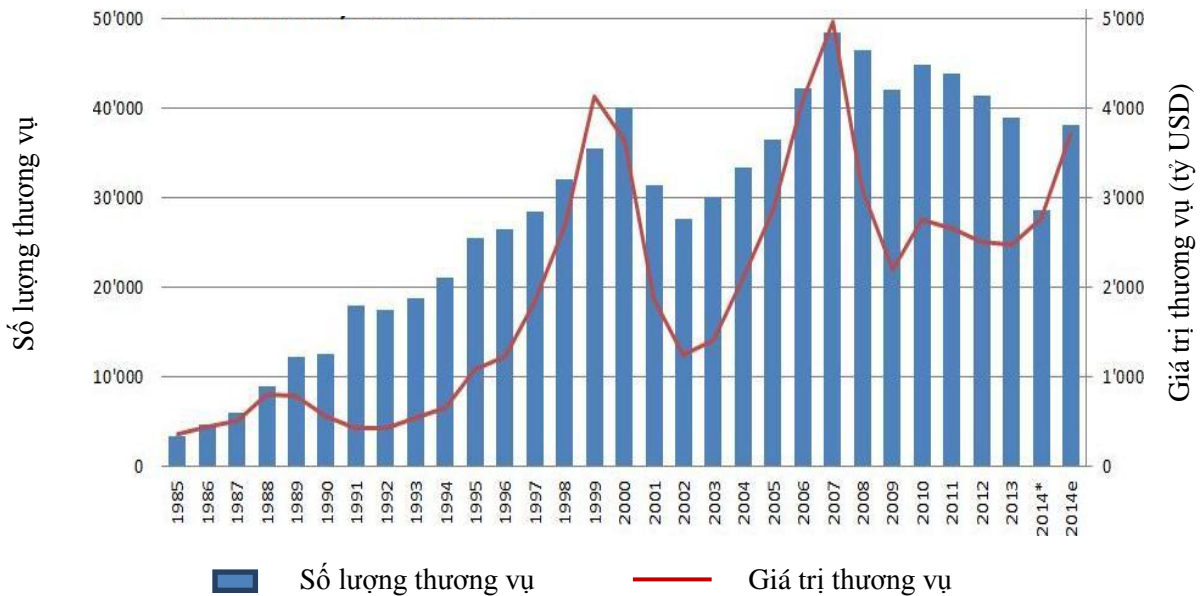
Tiếp theo phải kể đến thương vụ sáp nhập thành công trong ngành ngân hàng Nhật Bản khi Mitsubishi UFJ Financial group là kết quả của sự sáp nhập giữa hai ngân hàng UFJ Holding và Mitsubishi Tokyo Financial group. Đại ngân hàng này đã chính thức được thành lập và đi vào hoạt động vào 01/10/2005. Mitsubishi UFJ Financial group giờ đã trở thành một trong những tập đoàn tài chính hùng mạnh nhất thế giới có số vốn lên tới 1.770 tỷ USD với 40 triệu khách hàng, vượt qua ngân hàng Citigroup của Mỹ về giá trị tài sản. Các nhà phân tích cho rằng việc sáp nhập này thể hiện sự hồi phục của ngành ngân hàng Nhật Bản sau thời gian nợ nần chồng chất.

Sàn giao dịch chứng khoán New York NYSE (Mỹ) đã mua Euronext với giá 14,3 tỷ USD; hai công ty bảo hiểm nhân thọ hàng đầu tại Anh là Resolution và Friends Provident cũng sáp nhập lại với nhau với trị giá 8,3 tỷ bảng Anh cũng nằm trong các vụ mua lại và sáp nhập nổi tiếng khác trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng thế giới.

Trong những năm gần đây hoạt động mua bán, sáp nhập tiếp tục phát triển cả bề rộng và bề sâu, cả quy mô quốc gia, cũng như trên phạm vi toàn cầu, khi có khủng hoảng kinh tế, cũng như vào những giai đoạn kinh tế phát triển tốt, thị trường chứng khoán tăng trưởng mạnh. Nếu trước đây, mua bán, sáp nhập xảy ra chủ yếu trong các lĩnh vực công nghiệp dầu khí, công nghệ thông tin, công nghiệp ô tô, tài chính – ngân hàng thì nay đang lan rộng sang nhiều ngành khác như dược phẩm, truyền thông, chứng khoán...

Một xu hướng đang phát triển mạnh trước đây là các hoạt động mua bán, sáp nhập thường được khởi động từ các công ty đa, xuyên quốc gia ở các nền kinh tế phát triển sang các nền kinh tế mới nổi như Nga, Trung Quốc, Ấn Độ, Đông Âu thì nay hoạt động mua bán, sáp nhập đã xuất phát từ nội tại các nền kinh tế mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển, trong đó có Việt Nam.

Bảng thống kê tổng giá trị và số lượng giao dịch mua bán, sáp nhập trên thế giới giai đoạn 1985-2013. Nguồn: <http://www.imaa-institute.org/statistics-mergers-acquisitions.html>



Hoạt động mua bán, sáp nhập điển hình của thế giới từ năm 2010 đến 2014.

Năm	Bên mua	Bên bán	Giá trị giao dịch (tính bằng tỷ USD)
2011	Google	Motorola Mobility	9.8
2011	Microsoft Corporation	Skype	8.5
2011	Berkshire Hathaway	Lubrizol	9.22
2012	Deutsche Telekom	MetroPCS	29

2013	Softbank	Sprint Corporation	21.6
2013	Berkshire Hathaway	H. J. Heinz Company	28
2013	Microsoft Corporation	Nokia Handset & Services Business	7.2
2014	Facebook	WhatsApp	19

Nguồn: Wikipedia

Từ việc mua bán, sáp nhập của các công ty xuyên quốc gia điển hình trên cho thấy những đặc điểm mới của việc mua bán, sáp nhập như sau:

- Mua bán, sáp nhập trở thành xu thế không thể thay đổi, diễn ra với quy mô số lượng tăng hơn trước rất nhiều lần.
- Làn sóng mua bán, sáp nhập lan tỏa đến tất cả các ngành từ dịch vụ ngân hàng đến dịch vụ kỹ thuật, từ công nghệ cao truyền thống đến các ngành chế tạo.
- Các thương vụ mua bán, sáp nhập các công ty diễn ra không chỉ trong cùng một ngành, một quốc gia mà có xu hướng mở rộng ra đa ngành và đa quốc gia.
- Mua bán, sáp nhập đã tạo nên các tập đoàn mạnh, với các chi nhánh bao trùm khắp mọi châu lục, hoạt động trên mọi lĩnh vực, có cơ cấu tổ chức hiệu quả, được vi tính hóa cao độ và chiếm thị phần quan trọng trên thị trường thế giới.

1.2 Thực trạng hoạt động mua bán, sáp nhập tại Việt Nam.

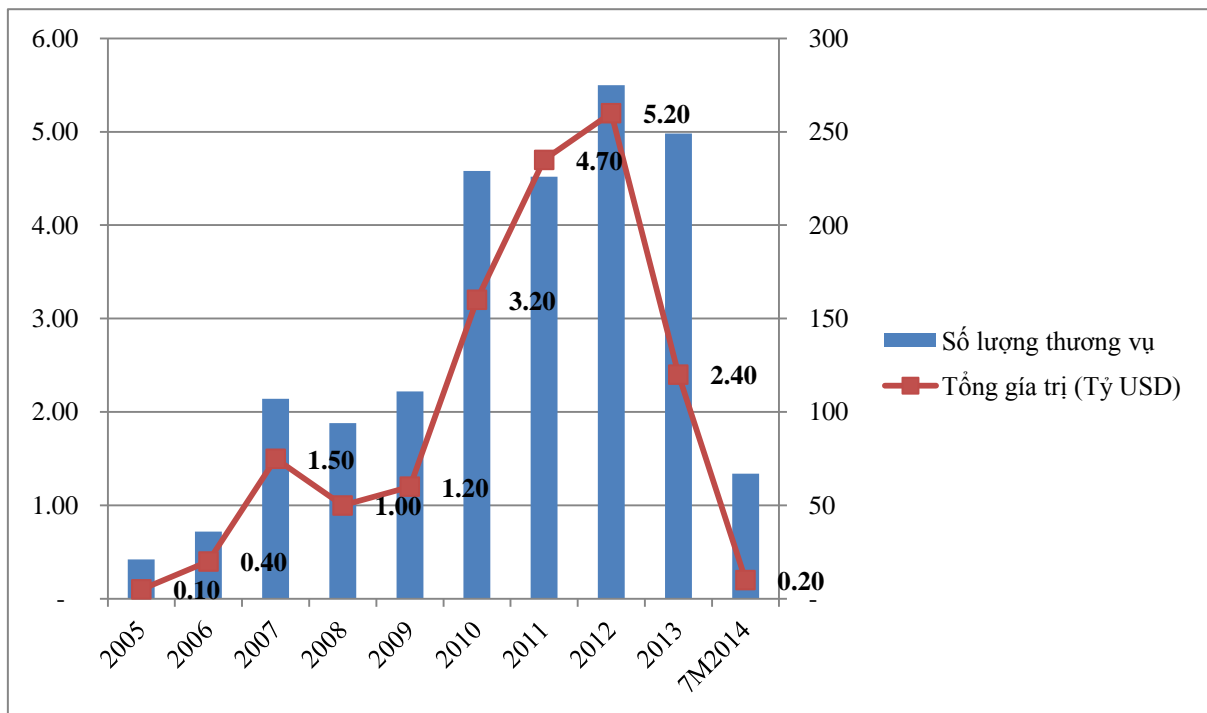
Ở Việt Nam, hoạt động mua bán, sáp nhập chỉ là sự khởi đầu so với thế giới. Số liệu tổng hợp được qua những năm gần đây như sau:

Bảng thống kê tổng giá trị và số lượng thương vụ mua bán, sáp nhập thành công tại Việt Nam trong giai đoạn 2005 – tháng 7/2014.

Đơn vị: tỷ USD

	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	7M2014
Số lượng thương vụ	21	36	107	94	111	229	226	275	249	67
Tổng giá trị (Tỷ USD)	0.10	0.40	1.50	1.00	1.20	3.20	4.70	5.20	2.40	0.20

Nguồn: Hoạt động Mua lại và Sáp nhập (M&A) tại Việt Nam, KPMG



Nguồn: Hoạt động Mua lại và Sáp nhập (M&A) tại Việt Nam, KPMG

Nhìn chung số thương vụ và tổng giá trị thương vụ mua bán, sáp nhập ở Việt Nam liên tục tăng đặc biệt từ năm 2007, số vụ mua bán, sáp nhập doanh nghiệp đã gia tăng mạnh cả về số lượng và quy mô, gắn liền với sự kiện ngày 07/11/2006 Việt Nam gia nhập WTO. Một số thương vụ mua bán, sáp nhập điển hình đánh dấu cột mốc lịch sử này như: tháng 12/2006, Citigroup Inc. ký một biên bản ghi nhớ về việc mua 10% cổ phần ở Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á; tháng 5/2007, Công ty tài chính VinaCapital đã công bố khoản đầu tư 21 triệu USD vào khách sạn Omni Saigon, tương đương với 70% vốn của khách sạn...

Tại Việt Nam hoạt động mua bán, sáp nhập thời gian qua diễn ra sôi nổi ở nhiều lĩnh vực khác nhau như tài chính - ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, phân phối. Một trong những lĩnh vực tiên phong trong hoạt động mua bán, sáp nhập ở Việt Nam là làn sóng mua lại cổ phần để trở thành các cổ đông chiến lược của các ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam từ các tập đoàn ngân hàng, tài chính lớn trên thế giới (thay vì thành lập ngân hàng 100% vốn nước ngoài hoặc phát triển các chi nhánh trong chiến lược kinh doanh của họ). Cụ thể, trong thời gian qua, một số ngân hàng nước ngoài mua lại cổ phần các ngân hàng Việt Nam với tỷ lệ như sau: HSBC mua lại 20% cổ phần của Techcombank, Deutsche Bank mua lại 10% cổ phần của Habubank, ANZ mua lại 10% cổ phần của Sacombank, Standard Chartered Bank mua lại 15% cổ phần của ACB.

Theo trang thông tin mua bán, sáp nhập (www.maf.vn) có 10 vụ **mua bán, sáp nhập tiêu biểu 2013-2014**: Gồm 10 đơn vị có thương vụ được bình chọn, chia làm 3 hạng mục:

Thương vụ hợp nhất & sáp nhập tiêu biểu:

- HDBank và DaiA Bank
- PVFC và WesternBank hợp nhất hình thành Pvcombank
- MBS và VITS
- Đường Biên Hòa và Đường Ninh Hòa.

Thương vụ mua lại tiêu biểu:

- HD Bank mua lại 100% Công ty Tài chính Việt Société Générale (SGVF)
- Vinamilk mua 70% cổ phần của công ty Driftwood Dairy tại Hoa Kỳ.
- Pilmico International (thuộc Aboitiz Equity Ventures, Inc.) mua 70% Công ty cổ phần Thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1 (thuộc Công ty Vĩnh Hoàn);
- Pan Pacific mua Công ty Giống cây trồng trung ương (NSC).

Thương vụ phát hành riêng lẻ tiêu biểu:

- Sơn Kim Land bán cổ phần cho EXS Capital;
- Masan Agriculture bán cổ phần cho Quỹ đầu tư TPG của Mỹ (49%)

Từ những kết quả ban đầu nêu trên, có thể nhận thấy một số hạn chế của hoạt động mua bán, sáp nhập tại Việt Nam như sau:

Nhìn chung, thực trạng hoạt động mua bán, sáp nhập ở Việt Nam còn nhỏ lẻ, mang tính tự phát, số lượng ít, thiếu hiểu biết, ít thông tin cũng như không có nhiều tổ chức uy tín đứng ra thực hiện hoạt động này. Nhiều trường hợp trong số này không thật sự là mua bán, sáp nhập mà chỉ là đầu tư tài chính đơn thuần.

Trong nhiều trường hợp, chủ yếu mới chỉ thực hiện mua lại hoặc sáp nhập đối với các doanh nghiệp nhà nước yếu kém, khó tồn tại độc lập hoặc có nguy cơ phá sản vào một doanh nghiệp nhà nước khác theo kiểu mệnh lệnh hành chính, nên chưa thể phản ánh đầy đủ tính ưu việt của hoạt động này.

Một trong những hạn chế đáng kể nhất là tỷ lệ thành công của các vụ mua bán, sáp nhập hiện nay đang còn thấp và phổ biến là trường hợp các vụ mua bán, sáp nhập không tạo ra giá trị tăng thêm mà đơn giản chỉ là việc cộng gộp của các đơn vị. Nguyên nhân của những thất bại bắt nguồn từ rất nhiều yếu tố liên quan, cấu thành của quá trình mua bán, sáp nhập. Thông thường, thương vụ mua bán, sáp nhập thể hiện một sự thách thức lớn đối với các tổ chức liên quan, từ việc nhận dạng mục tiêu, định giá một thương vụ, cấu trúc một thương vụ, giải quyết việc kinh doanh trước đó như là sự dư thừa nhân viên và dành được hiệu quả kinh tế về quy mô. Những người ra quyết định ở cả 2 bên của thương vụ sáp nhập phải thu thập được một số lượng lớn các dữ liệu từ các nhân viên bên trong và bên ngoài công ty, để lựa chọn cách thức thực hiện thích hợp nhất và thương lượng thành công một thương vụ, với sự thúc ép thời gian nghiêm trọng và dưới sự quan sát kỹ lưỡng của các cổ đông và cơ quan luật pháp.

Mặt khác, hoạt động này tuy vẫn là vấn đề mới mẻ ở Việt Nam nhưng tiềm ẩn những nguy cơ về việc thu tóm thị trường và cạnh tranh không lành mạnh. Điều đó cũng do những khiếm khuyết nhiều mặt nêu trên, từ bình diện quản lý vĩ mô đến điều hành vi mô.

1.3 Thực trạng hoạt động mua bán, sáp nhập Ngân hàng thương mại Việt Nam.

Tại Việt Nam từ 1986 đến 1990 các Hợp tác xã Tín dụng nông thôn và Quỹ tín dụng phát triển ào ạt nhưng sau đó rơi vào tình trạng đổ bể, mất khả năng chi trả, phá sản bị đặt vào tình trạng buộc phải sáp nhập chính là hoàn cảnh cho mua bán, sáp nhập đầu tiên trong ngành ngân hàng ra đời. Cụ thể Ngân hàng phát triển kinh tế Gò Vấp sáp nhập với ba Hợp tác xã tín dụng Tân Bình - Thành Công - Lữ Gia hình thành ngân hàng Sacombank, sau đó năm 1997 ngân hàng

TMCP Phương Nam (Southernbank) sáp nhập với Ngân hàng TMCP nông thôn Đồng Tháp, tiếp theo năm 1999 ngân hàng thương mại Đại Nam sáp nhập vào Southernbank, sự sáp nhập này làm cho ngân hàng Southernbank ngày càng lớn mạnh có hệ thống mạng lưới tại Tp.HCM, Hà Nội, Cần Thơ, Đà Nẵng... một điều quan trọng là các chi nhánh của ngân hàng Phương Nam hoạt động có hiệu quả, phát triển mạnh lên từ sự sáp nhập này.

Năm 2009 có hai thương vụ đáng lưu ý là ngân hàng nước ngoài đã trở thành đối tác chiến lược với ngân hàng trong nước đó là BNP Paribas nâng cổ phần tại OCB lên 15% và Maybank tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng An Bình lên 20%.

Làn sóng sáp nhập các ngân hàng tại Việt Nam đã bắt đầu phát triển mạnh hơn từ năm 2011 đến nay. Nổi bật là các thương vụ hợp nhất 3 ngân hàng SCB, Tín Nghĩa và Ficombank vào cuối 2011, SHB mua lại Habubank và Doji mua TienPhongBank năm 2012. Kết thúc năm 2013, ngoại trừ GPBank, các ngân hàng trong nhóm 9 ngân hàng yếu kém bắt buộc phải tái cấu trúc đã hoàn tất việc hợp nhất - sáp nhập với nhau.

Một số hoạt động mua bán, sáp nhập ngân hàng tại Việt Nam giai đoạn 2005 đến 2013

STT	Ngân hàng nước ngoài đầu tư	Ngân hàng trong nước	Tỷ lệ	Thời điểm mua bán, sáp nhập
1	ANZ	Sacombank	10%	3/2005
2	Standard Chartered	ACB	15%	6/2005
3	HSBC	Techcombank	20%	12/2005
4	United Overseas (UOB)	Southernbank	15%	1/2007
5	Deutsche Bank	Habubank	10%	6/2007
6	Sumitomo Mitsui Financial Group (SMFG)	Eximbank	15%	8/2007
7	BNP Paribas	OCB	15%	2/2008
8	Maybank	ABBank	20%	3/2008
9	Oversea – Chinese Banking Corporation (OCBC)	VPBank	15%	5/2008
10	Societe Generale (Pháp)	Seabank	15%	8/2008
11	Commonwealth Bank of Australia (CBA)	VIB	15%	9/2010
12	Bank of Tokyo Mitsubishi UFJ (BTMU)	Vietinbank	20%	5/2013

Năm 2014, nhiều ngân hàng lớn, nhỏ lại đánh tiếng về ý muốn sáp nhập, dự báo một làn sóng mua bán, sáp nhập có vẻ còn gấp gáp hơn đợt trước. Ngay cả những ngân hàng được xem là kín tiếng như Bản Việt và những ngân hàng có quy mô lớn nhất thị trường như Vietcombank, Vietinbank cũng hé lộ ý định mua bán, sáp nhập. Theo Nghị quyết 15/2014/NQ-CP của Chính phủ, các ngân hàng quốc doanh có thể sẽ được “chỉ định” mua lại phần vốn thoái của các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Như vậy, thời gian tới, rất có thể các ngân hàng lớn như BIDV, VietinBank, Vietcombank... cũng sẽ tham gia hoạt động mua bán, sáp nhập. Trong khi đó, theo nhận định của các công ty tư vấn mua bán, sáp nhập, các nhà đầu tư ngoại cũng đang rất hào hứng với lĩnh vực này và “Các ngân hàng có năng lực nhất định về tài chính tiêu dùng, hoạt động thẻ, thanh toán... chắc chắn sẽ là tâm điểm của các tập đoàn tài chính nước ngoài”

2. Lợi ích thu được từ hoạt động mua bán, sáp nhập:

Xu hướng phát triển hoạt động mua bán, sáp nhập trên thế giới cho thấy động cơ kỳ diệu thúc đẩy hoạt động này là giá trị tăng thêm. Nói chung, lợi ích mang lại từ sự cộng hưởng mà các công ty kỳ vọng sau mỗi thương vụ mua bán, sáp nhập thường bao gồm: **“đạt được hiệu quả dựa vào quy mô, giảm nhân viên và các chi phí, thực hiện đa dạng hóa và loại trừ rủi ro phi hệ thống, hiện đại hóa công nghệ, tăng cường khả năng thanh khoản, thị phần, hưởng những lợi ích từ thuế, gia tăng năng lực cạnh tranh...”**

Điểm mấu chốt để giải thích mọi lợi ích của sự cộng hưởng như đã nêu ở trên chính là phân tích *giá trị tăng thêm* (Value added) từ hoạt động mua bán, sáp nhập.

Giả sử công ty A đang dự tính mua lại công ty B. Giá trị của công ty A là V_A và giá trị của công ty B là V_B . Sự khác nhau giữa giá trị của công ty sáp nhập V_{AB} và tổng giá trị của 2 công ty riêng lẻ chính là giá trị tăng thêm từ hoạt động mua bán, sáp nhập, như vậy: $V_{AB} - (V_A + V_B) > 0$.

Giá trị tăng thêm của một thương vụ mua bán, sáp nhập có thể được xác định dựa vào mô hình chiết khấu dòng tiền (DCF). Các nguồn tiềm năng tạo ra giá trị tăng thêm có thể chia thành 4 loại cơ bản sau: sự gia tăng thu nhập, việc giảm các chi phí, các khoản thuế thấp hơn và chi phí vốn cũng thấp hơn.

Sự gia tăng thu nhập (Revenue Enhancement): các khoản thu nhập gia tăng này có thể nhờ lợi ích marketing, các lợi ích chiến lược và sức mạnh thị trường. Ví dụ: United Airline hợp nhất với Continental mang lại doanh thu 30 tỷ USD/năm nhờ cung cấp dịch vụ hàng không tại 378 sân bay ở 10 thành phố, hay Google mua lại công ty Zingku để nhằm tạo điều kiện cho tập đoàn Google tiếp cận gần hơn với người dùng điện thoại di động, một thị trường quảng cáo được dự báo là rất tiềm năng trong tương lai,...

Sự cắt giảm chi phí (Cost reduction): công ty sáp nhập có thể có được các khoản chi phí thấp hơn, hoạt động có hiệu quả hơn 2 công ty riêng lẻ nhờ vào hiệu quả kinh tế về quy mô (Economies of scale), hiệu quả kinh tế của kết hợp theo chiều dọc (Economies of Vertical Integration), nguồn lực bổ sung (Complementary Resources), loại bỏ sự quản lý không hiệu quả (Elimination of Inefficient Management). Ví dụ: vụ sáp nhập 22 tỷ euro (tương đương gần 30 tỷ USD) của hai ngân hàng Ý để trở thành một trong 10 ngân hàng hàng đầu Châu Âu với tổng giá

trị lên đến gần 80 tỷ USD với hơn 6.300 chi nhánh tại nội địa là một điển hình cho hiệu quả kinh tế về quy mô...

Lợi ích thuế (Tax gain): lợi ích thuế tiềm năng của mua bán, sáp nhập có thể do việc sử dụng những tổn thất thuế (tax losses) từ những khoản lỗ của hoạt động kinh doanh rỗng (Việc sáp nhập với một công ty có khoản lỗ trong hoạt động kinh doanh rỗng sẽ giúp giảm lợi nhuận của công ty đang có khoản lãi trong hoạt động kinh doanh và số thuế phải trả sẽ ít hơn 2 công ty riêng lẻ). Bên cạnh đó, việc sử dụng năng lực vay nợ chưa được sử dụng sẽ giúp các công ty sau khi sáp nhập có thể tiếp cận dễ hơn với các nguồn tài trợ. Điều này dẫn đến khả năng tăng tỷ số Nợ trên Vốn chủ sở hữu sau khi mua bán, sáp nhập, tạo nên lợi ích thuế tăng thêm do tăng tầm chắn thuế từ lãi vay.

Chi phí vốn (The cost of Capital): có thể giảm đi khi hai công ty sáp nhập vì chi phí của việc phát hành (nợ và vốn chủ sở hữu) sẽ thấp hơn nhiều khi phát hành số lượng lớn hơn so với phát hành số lượng ít và riêng lẻ.

Đồng thời, mua bán, sáp nhập cũng giúp các nước đang phát triển vươn ra thị trường thế giới. Chẳng hạn, Công ty ô tô Nam Kinh của Trung Quốc đã bỏ ra 50 triệu bảng Anh để thôn tính hãng MG Rover của Anh. Công ty khác của Trung Quốc là Lenovo đã thông qua hoạt động mua bán, sáp nhập để mua đứt một công ty sản xuất máy tính của nước ngoài.

3. Giải Pháp cho sự phát triển có hiệu quả hoạt động mua bán, sáp nhập tại Việt Nam.

Lành mạnh hóa tình trạng tài chính và củng cố năng lực hoạt động, cải thiện an toàn và hiệu quả hoạt động của các Tổ chức tín dụng, nâng cao kỷ cương và nguyên tắc thị trường trong hoạt động ngân hàng đang là vấn đề đặt ra trong hệ thống ngân hàng Việt Nam. Một trong những vấn đề có tính cốt lõi là mua bán, sáp nhập các ngân hàng đang là chính sách ưu tiên của Chính phủ để tái cấu trúc lại các ngân hàng thương mại trong nước. Để thúc đẩy hoạt động mua bán, sáp nhập phát triển giúp cho các ngân hàng thương mại Việt Nam gia tăng qui mô, năng lực cạnh tranh và hiệu quả trong quá trình hội nhập theo chúng tôi cần thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, hoàn thiện hệ thống pháp lý.

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cần xây dựng một lộ trình cho việc mua bán, sáp nhập từ việc hoàn thiện các quy định pháp lý cho hoạt động mua bán, sáp nhập đến tiêu chí rõ ràng về những đối tượng sẽ bị đưa vào diện mua bán, sáp nhập. Để thúc đẩy tiến trình thực hiện của các ngân hàng thương mại (NHTM), NHNN cần quy định thời hạn tối đa cho phép các NHTM lên phương án sáp nhập, giải thể. Quá thời hạn đó, nếu những NHTM nào không tự nguyện thì NHNN sẽ có biện pháp “cưỡng chế” thực hiện theo phương án của NHNN.

Hai là, nâng cao năng lực và phát triển các công ty tư vấn mua bán, sáp nhập.

Hình thành các công ty tư vấn mua bán, sáp nhập và đào tạo các chuyên gia tư vấn mua bán, sáp nhập của Việt Nam một cách chuyên nghiệp. Đó là những nhà cung cấp các dịch vụ mua bán, sáp nhập từ A đến Z với các khâu:

- Dự báo, tìm kiếm, thăm dò đối tác.
- Thẩm định đầy đủ các nội dung về pháp lý, tài chính.

- Xác định loại giao dịch mua bán, sáp nhập dự định tiến hành.
- Định giá ngân hàng, công ty mục tiêu.
- Đàm phán và ký hợp đồng mua bán, sáp nhập trong từng trường hợp, yêu cầu cụ thể.
- Giải quyết các vấn đề hậu mua bán, sáp nhập, các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau mua bán, sáp nhập. Đặc biệt, để cung cấp dịch vụ mua bán, sáp nhập ngân hàng đòi hỏi các công ty tư vấn, chuyên gia tư vấn mua bán, sáp nhập phải là hàng đầu về tài chính, ngân hàng và pháp luật, có kinh nghiệm thực tế về hoạt động mua bán, sáp nhập.

Ba là, xây dựng hệ thống thông tin.

Cần xây dựng được kênh kiểm soát thông tin, tính minh bạch trong hoạt động kinh doanh. Trong hoạt động mua bán, sáp nhập, thông tin về giá cả, thương hiệu, thị trường, quản trị là rất cần thiết cho cả bên mua và bên bán. Nếu thông tin không được kiểm soát hoặc không minh bạch thì có thể gây nhiều thiệt hại cho cả bên mua, bên bán đồng thời ảnh hưởng nhiều đến các thị trường khác như hàng hóa, chứng khoán, ngân hàng.

Bốn là, tái cấu trúc hệ thống ngân hàng thương mại.

Với thực trạng của nền kinh tế Việt Nam hiện nay thì tái cấu trúc ngân hàng là giải pháp tốt nhất nhằm cải cách hệ thống ngân hàng, đưa nền kinh tế thoát khỏi giai đoạn khó khăn trước mắt, thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam phát triển và tăng trưởng bền vững. Mua bán, sáp nhập là một trong những biện pháp có thể được sử dụng trong chiến lược tái cấu trúc hệ thống ngân hàng Việt Nam hiện nay. Xu hướng mua bán, sáp nhập ngân hàng là điều tất yếu sẽ xảy ra tại Việt Nam với quy mô và số lượng các vụ mua bán, sáp nhập ngày càng gia tăng mạnh mẽ. Chính vì vậy, hoạt động mua bán, sáp nhập ngân hàng cần được nghiên cứu đầy đủ và áp dụng một cách phù hợp với nền kinh tế và các điều kiện tại Việt Nam. Có như vậy chúng ta mới vừa đáp ứng được mục tiêu bảo đảm an toàn hệ thống tài chính ngân hàng mà vẫn đáp ứng được các yêu cầu, đòi hỏi của các nhà đầu tư và sự vận động của thị trường.

Tóm lại: Hoạt động mua bán, sáp nhập có xu hướng phát triển tại Việt Nam và đang phát triển mạnh trong ngành ngân hàng, vì nhiều lợi ích của mua bán, sáp nhập mang lại như: đạt được hiệu quả dựa vào quy mô, giảm nhân viên và các chi phí, thực hiện đa dạng hóa và loại trừ rủi ro phi hệ thống, hiện đại hóa công nghệ, tăng cường khả năng thanh khoản, thị phần, hưởng những lợi ích từ thuế, tăng năng lực cạnh tranh...” Chính vì vậy việc định ra các giải pháp cho quá trình phát triển mua bán, sáp nhập của ngành ngân hàng là yêu cầu cần thiết, theo chúng tôi phát triển mua bán, sáp nhập của ngành ngân hàng trong thời gian tới cần thực hiện các giải pháp như: *hoàn thiện hệ thống pháp lý, nâng cao năng lực và phát triển các công ty tư vấn mua bán, sáp nhập, xây dựng hệ thống thông tin và tái cấu trúc hệ thống ngân hàng thương mại.*

Tài Liệu tham khảo:

1. Isaac W.Isom, Merger and Acquisitions: The Art of the valuation, University Honors College, May 2002.
2. KPMG, Mua bán và Sáp nhập (M&A) tại Việt Nam từ góc nhìn của bên thực hiện giao dịch. Tháng 7 năm 2013.
3. KPMG, Hoạt động Mua lại và Sáp nhập (M&A) tại Việt Nam. Tháng 8 năm 2014.
4. Nguyễn Hòa Nhân, mua bán, sáp nhập ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp cơ bản, tạp chí khoa học công nghệ, Đại học Đà Nẵng - số 5(34).2009.

5. Phan Ngọc Trung. Những nguyên nhân điều chỉnh của Chủ nghĩa TBĐQ NN và CNTBH, Hội thảo tại Học Viện Chính Trị Quốc Gia Khu Vực II năm 2000
6. Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 01 tháng 03 năm 2012 phê duyệt đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 – 2015”.
7. Thông tư số 04/2010/TT-NHNN ngày 11 tháng 02 năm 2010 quy định việc sáp nhập, hợp nhất, mua lại tổ chức tín dụng.
8. Trần Tuấn Vinh, Hồ Việt Đức, Mua bán sáp nhập doanh nghiệp – Xu hướng mới của nền kinh tế Việt Nam, tạp chí Công nghệ ngân hàng số 37 tháng 04/2009.
9. Trang thông tin mua bán, sáp nhập www.maf.vn
10. Website: www.sbv.gov.vn, www.vneconomy.vn, www.dddn.com, www.saga.vn, www.cafef.vn.
11. Wikipedia